TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 588/2018/QĐ – PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thịnh

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Hồng Giảng
2. Bà Nguyễn Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Long Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thuỳ – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 90/2014/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 03/10/2014, nguyên đơn ông Võ Văn K có đơn kháng cáo do ông Nguyễn Văn T là đại diện theo ủy quyền đứng tên, kháng cáo yêu cầu bị đơn bà Cao Thị L trả lại cho ông toàn bộ diện tích đất đang chiếm giữ.

Ngày 07/10/2014, bị đơn bà Cao Thị L do bà Võ Kim G đại diện theo ủy quyền kháng cáo không đồng ý trả lại nguyên đơn - ông Võ Văn K diện tích 218,9m^2 đất theo bản án sơ thẩm đã tuyên xử.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn ông Võ Văn K cùng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn T tại phiên tòa phúc thẩm ngày 08/6/2018 xác định không rút đơn khởi kiện, không rút kháng cáo. ông K yêu cầu cấp phúc thẩm xử buộc phía bị đơn trả lại cho ông K phần đất diện tích 38,1m^2 đất tại các vị trí số 9+10+12 theo "Bản đồ hiện trạng vị trí" ngày 11/7/2014 của Trung tâm đo đạc bản đồ Sở tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, tọa lạc theo Tờ bản đồ số 17 Bộ địa chính xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh mà bản án sơ thẩm đã công nhận cho phía bị đơn - Với lý do nhằm quản lý toàn bộ khu đất do gia tộc để lại. Và ông K xin được đền bù giá trị giá trị đất và căn nhà trên đất cho bị đơn là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Tuy nhiên sau khi kết thúc phần tranh luận và đối đáp tại phiên tòa, tiếp tục đến phiên tòa ngày

13/6/2018, ông Võ Văn K là nguyên đơn cùng người đại diện theo ủy quyền của ông K là ông Nguyễn Văn T đã tự nguyện có "Đơn yêu cầu" xin rút toàn bộ kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Bà Võ Kim G đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Cao Thị L (đã chết ngày 28/12/2014) và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn - bà Cao Thị L gồm ông Võ Thanh S, ông Võ Thanh B, bà Võ Thị Minh Y, bà Võ Thị D và bà Võ Thị Tuyết A - xác định ngày 07/10/2014 bị đơn đã có kháng cáo không đồng ý trả lại nguyên đơn là ông Võ Văn K diện tích 218,9m^2 đất theo án sơ thẩm đã tuyên. Nhưng đến ngày 23/5/2018, bà Võ Kim G đại diện ủy quyền của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn đã có "Đơn xin rút đơn kháng cáo", Đơn không có chứng thực, nộp cho Tòa án vào ngày 28/5/2018; Nội dung "Xin rút lại toàn bộ nội dung đơn kháng cáo đề ngày 07/10/2014". Bà Hằng xác định lại việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện. Đồng thời bà Võ Kim G không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; Bởi diện tích 38,1m^2 đất mà phía nguyên đơn yêu cầu trả lại hiện vẫn tồn tại căn nhà tình thương số B11/334 mà những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn vẫn đang dùng để thờ cúng bà Cao Thị L - bị đơn trong vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 285; 286; 290; 292 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn phúc thẩm; những người tham gia tố tụng đã được thực hiên đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung và yêu cầu kháng cáo:

Đối với nguyên đơn, sau khi kết thúc phần tranh luận và đối đáp tại phiên tòa ngày 08/6/2018; Tiếp tục tại phiên tòa ngày 13/6/2018, ông Võ Văn K là nguyên đơn cùng người đại diện theo ủy quyền của ông K là ông Nguyễn Văn T đã tự nguyện có "Đơn yêu cầu" xin rút toàn bộ kháng cáo đối với bản án sơ thẩm. Xét việc rút đơn kháng cáo của ông K và ông T là tự nguyện, không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị đơn, nhận thấy "Đơn xin rút đơn kháng cáo" của bà Võ Kim G là đại diện những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử - Căn cứ khoản 5 Điều 308 và khoản 1 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tuyên Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Bản án dân sự sơ thẩm số 90/DS-ST ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 289; khoản 1 Điều 312; Điều 295; khoản 5 Điều 308; Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 30 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 196/DSPT ngày 22 tháng 4 năm 2015 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà", giữa:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn K - Sinh năm 1953.

Địa chỉ: B11/330 ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

Đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Văn T - Sinh năm 1951.

Địa chỉ: A15/27 ấp 1, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; theo "Giấy ủy quyền" số công chứng 007386/2012/CCBH, quyển số 08.TP/CC SCC/CCBH, ngày 17/12/2012 tại Văn phòng công chứng BH, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Luật sư Đoàn Thế P - Văn phòng Luật sư C, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Bị đơn: Bà Cao Thị L - Sinh năm 1946.

Địa chỉ: B11/334 ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Chết năm 2014).

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn:

Ông Võ Thanh B - Sinh năm 1972;

Địa chỉ: số 71/4/2 đường U, Tổ 21, Khu phố 2, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

Ông Võ Thanh S - Sinh năm 1975;

Địa chỉ: số 71/4/2 đường U, Tổ 21, Khu phố 2, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh..

Bà Võ Thị D - Sinh năm 1976;

Địa chỉ: số 71/4/2 đường U, Tổ 21, Khu phố 2, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh..

Bà Võ Thị Minh Y - Sinh năm 1978;

Địa chỉ: số 71/4/2 đường U, Tổ 21, Khu phố 2, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh..

Bà Võ Thị Tuyết A, sinh năm 1987;

Địa chỉ: số 71/4/2 đường U, Tổ 21, Khu phố 2, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh..

Đại diện ủy quyền của ông B, ông S, bà D, bà Y, bà A là bà Võ Kim G (Giấy ủy quyền số 004450, ngày 11/3/2016).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị Tuyết A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số 71/4/2 đường U, Tổ 21, Khu phố 2, phường L, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Hà Thị H - Sinh năm 1963.

Bà Võ Thị Ngọc U - Sinh năm 1990.

Bà H và bà U cùng ủy quyền cho ông Võ Văn K - Sinh năm 1953

Cùng địa chỉ: B11/330 ấp 2,xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Văn R, sinh năm: 1941 – chết ngày 26/11/2014.

Địa chỉ trước lúc chết: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh A.

Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn R:

Bà Nguyễn Thị V - Sinh năm 1940.

Địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh A. (Xin vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Kim X - Sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp 2/5, xã O, huyện C, tỉnh A (Xin vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ - Sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp X, xã N, huyện C, tỉnh A (Xin vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Kim C - Sinh năm 1970.

Địa chỉ: 1168/12 đường Q, Phường R, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (Xin vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Kim E - Sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp 2, xã I, huyện C, tỉnh A (Xin vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Kim I - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp G, xã K, huyện C, tỉnh A.; (Xin vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Tuyết M - Sinh năm 1978

Địa chỉ: 57/38/8 đường L, Phường X, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. (Xin vắng mặt);

Ủy ban nhân dân huyện B.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị N – chức vụ: Phó trưởng Phòng tài nguyên – môi trường huyện B.

Địa chỉ: E8/9A đường Y, Khu phố 5, thị trấn A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (Xin vắng mặt).

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 90/2014/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn ông Võ Văn K, bị đơn bà Cao Thị L mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo "Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ

phí Tòa án" số: AE/2011/07658 ngày 06/10/2014 của ông K và số: AE/2011/07716 ngày 16/10/2014 của bà Cao Thị L (do bà Võ Kim G nộp) - tất cả của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Chi cục THADS huyện B;
- TAND huyện B;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu (20).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Thịnh